

**TUẦN 13:** (HS đọc trước bài trong SGK hoặc nội dung tóm tắt trong tài liệu . Sau đó hoàn tất các bài điền vào chỗ trống dựa trên kiến thức đã học và kiến thức mới phát hiện trong bài mới)

**ĐẠI SỐ**

**CHỦ ĐỀ: PHÉP CỘNG, TRỪ CÁC PHÂN THỨC ĐẠI SỐ**

**I. Phân thức đối:**

**Tổng quát** (SGK/48,49) Phân thức đối của phân thức  $\frac{A}{B}$  được kí hiệu bởi  $-\frac{A}{B}$ .

$$-\frac{A}{B} = \frac{-A}{B} \text{ và } -\frac{-A}{B} = \frac{A}{B}$$

**II. Cộng (trừ) 2 phân thức cùng mẫu:**

**a) Quy tắc:** Muốn cộng (trừ) hai phân thức cùng mẫu thức ta cộng (trừ) các tử thức và giữ nguyên mẫu thức.

$$\frac{A}{M} + \frac{B}{M} = \frac{A+B}{M} (M \neq 0) \quad \text{hoặc} \quad \frac{A}{M} - \frac{B}{M} = \frac{A-B}{M} (M \neq 0)$$

**b) Ví dụ:** Ví dụ (xem SGK/44)

$$\bullet \frac{x^2}{3x+6} + \frac{4x+4}{3x+6} = \frac{x^2+4x+4}{3x+6} = \frac{\dots\dots\dots}{\dots\dots\dots} = \frac{x+2}{3}$$

$$\bullet \frac{4x+5}{2x-1} - \frac{5-9x}{2x-1} = \frac{4x+5-(5-9x)}{2x-1} = \frac{\dots\dots\dots}{\dots\dots\dots} = \frac{\dots\dots\dots}{\dots\dots\dots}$$

**c) Áp dụng:**

$$\bullet \frac{3x+1}{7x^2y} + \frac{2x+2}{7x^2y} \quad (? \text{ 1 sgk trang 44})$$

$$= \frac{\dots\dots\dots}{7x^2y} = \frac{\dots\dots\dots}{7x^2y}$$

**III. Cộng (trừ) 2 phân thức có mẫu thức khác nhau:**

**a) Quy tắc:** Muốn cộng (trừ) hai hay nhiều phân thức không mẫu ta quy đồng mẫu thức các

phân thức rồi cộng (trừ) các phân thức có cùng mẫu vừa tìm được  $\frac{A}{B} - \frac{C}{D} = \frac{A}{B} + \left(-\frac{C}{D}\right)$

**b) Ví dụ:** Ví dụ (xem SGK/45,49)

$$\bullet \frac{1}{y(x-y)} - \frac{1}{x(x-y)}, MTC : xy(x-y)$$

$$= \frac{x}{xy(x-y)} - \frac{y}{xy(x-y)} = \frac{x-y}{xy(x-y)} = \frac{1}{xy}$$

**c) Áp dụng:**

•  $\frac{6}{x^2+4x} + \frac{3}{2x+8}$  (?2 sgk trang 45)

$$= \frac{6}{x(x+4)} + \frac{3}{2(x+4)}, MTC : 2x(x+4)$$

$$= \frac{6 \cdot (\dots)}{x(x+4) \cdot (\dots)} + \frac{3 \cdot (\dots)}{2(x+4) \cdot (\dots)} = \frac{\dots}{2x(x+4)} = \frac{\dots}{2x(x+4)} = \frac{3}{2x}$$

•  $\frac{y-12}{6y-36} + \frac{6}{y^2-6y}$  (?3 sgk trang 45)

$$= \frac{y-12}{6(y-6)} + \frac{6}{y(y-6)} MTC : 6y(y-6)$$

$$= \frac{(y-12) \cdot (\dots)}{6(y-6) \cdot (\dots)} + \frac{6 \cdot (\dots)}{y(y-6) \cdot (\dots)} = \frac{\dots}{6y(y-6)} = \frac{\dots}{6y(y-6)} = \frac{y-6}{6y}$$

•  $\frac{x+2}{x-1} - \frac{x-9}{1-x} - \frac{x-9}{1-x}$  (?4 sgk trang 49)

$$= \frac{x+2}{x-1} + \frac{x-9}{x-1} + \frac{x-9}{x-1} = \frac{\dots}{x-1} = \frac{\dots}{x-1}$$

**IV. Các tính chất của phép cộng và phép trừ các phân thức:**

➤ **Tính chất:**

Giao hoán:  $\frac{A}{B} + \frac{C}{D} = \frac{C}{D} + \frac{A}{B}$

Kết hợp  $\left(\frac{A}{B} + \frac{C}{D}\right) + \frac{E}{F} = \frac{A}{B} + \left(\frac{C}{D} + \frac{E}{F}\right)$

➤ **Áp dụng:**( ?4sgk trang 46)

$$\frac{2x}{x^2+4x+4} + \frac{x+1}{x+2} + \frac{2-x}{x^2+4x+4}$$

$$= \left(\frac{\dots}{\dots} + \frac{\dots}{\dots}\right) + \frac{\dots}{\dots} = \frac{\dots}{\dots} + \frac{\dots}{\dots}$$

$$= \frac{x+2}{(x+2)^2} + \frac{x+1}{x+2} = \frac{1}{x+2} + \frac{x+1}{x+2} = \frac{\dots}{x+2} = \frac{\dots}{x+2} = 1$$

**Gợi ý:** Bài toán có những phân thức nào cùng mẫu?=>sử dụng tính chất kết hợp =>tính

**Bài 21 sgk trang 46**

a)  $\frac{3x-5}{7} + \frac{4x+5}{7}$

$$= \frac{3x-5+4x+5}{7} = \frac{7x}{7} = x$$

**Bài 23sgk trang 46**

a)  $\frac{y}{2x^2-xy} + \frac{4x}{y^2-2xy} = \frac{y}{x(2x-y)} + \frac{4x}{y(y-2x)}$

$$= \frac{y}{x(2x-y)} + \frac{-4x}{y(2x-y)}, MTC : \dots$$

$$= \dots$$

$$b) \frac{5xy - 4y}{2x^2y^3} + \frac{3xy + 4y}{2x^2y^3}$$

$$= \frac{5xy - 4y + 3xy + 4y}{2x^2y^3} = \frac{8xy}{2x^2y^3} = \frac{4}{xy^2}$$

c) làm tương tự

$$c) \frac{1}{x+2} + \frac{1}{(x+2)(4x+7)} \text{ MTC : } (x+2)(4x+7)$$

$$= \frac{1 \cdot (\dots\dots\dots)}{(x+2) \cdot (\dots\dots\dots)} + \frac{1}{(x+2)(4x+7)}$$

$$= \dots\dots\dots$$

**V.Bài tập tự luyện:** 22/46 -29,30,31,33,34,35/50-36/51

**DẶN DÒ:**

Học thuộc các công thức qui tắc và tính chất. Ôn lại các ví dụ và bài tập đã sửa. Làm bài tập tự luyện

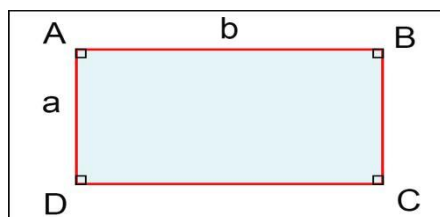
**HÌNH HỌC**

**BÀI 2: DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT**

**1. Khái niệm diện tích đa giác:(xem SGK/116):**

**2.Các công thức:**

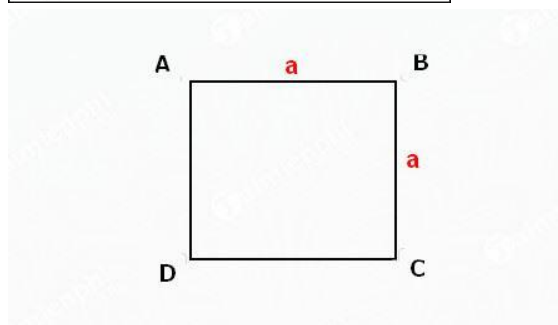
➤ **Diện tích hình chữ nhật:** Diện tích hình chữ nhật là tích kích thước của nó:  **$S = a \cdot b$**



➤ **Diện tích hình vuông, tam giác vuông:**

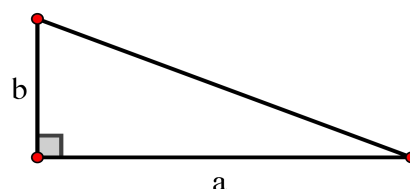
Diện tích hình vuông bằng bình phương cạnh của nó

**$S = a^2$**



➤ **Diện tích tam giác vuông** bằng nửa tích 2 cạnh góc vuông

**$S = \frac{1}{2} ab$**



**2. Áp dụng:**

**Bài 7/118( sgk).** Một gian phòng có nền hình chữ nhật với kích thước là 4,2m và 5,4m có một cửa sổ hình chữ nhật

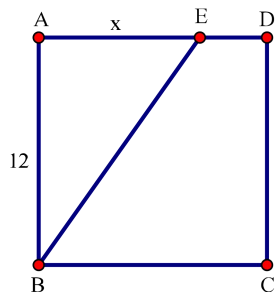
**Giải :**  
 Diện tích nền nhà :  $S = \dots\dots\dots = 22,68 \text{ (m}^2\text{)}$   
 Diện tích cửa sổ :  $S_1 = \dots\dots\dots = 1,6 \text{ (m}^2\text{)}$

kích thước là 1m và 1,6m và một cửa ra vào hình chữ nhật kích thước là 1,2m và 2m. Ta coi một **gian phòng đạt mức chuẩn về ánh sáng nếu diện tích các cửa bằng 20% diện tích nền nhà**. Hỏi gian phòng trên có đạt mức chuẩn về ánh sáng hay không?

Diện tích cửa ra vào :  $S_2 = \dots\dots\dots = 2,4 \text{ (m}^2\text{)}$   
 Diện tích các cửa là:  $S' = S_1 + S_2 = \dots\dots\dots = \dots\dots \text{ (m}^2\text{)}$   
 Ta có  $\frac{S'}{S} \cdot 100\% = \frac{\dots\dots\dots}{\dots\dots} \cdot 100\% \approx 17,64 \square 20\%$   
 Vậy gian phòng  $\dots\dots\dots$  mức chuẩn về ánh sáng.

**Bài 9/119 (sgk).**

ABCD là một hình vuông cạnh 12cm, AE = x. Tính x sao cho diện tích tam giác ABE bằng  $\frac{1}{3}$  diện tích hình vuông ABCD.



Giai

Ta có  $S_{\triangle ABE} = \frac{1}{2} \dots\dots\dots = \frac{1}{2} \dots\dots\dots = 6x \text{ (cm}^2\text{)}$   
 $S_{HV ABCD} = \dots\dots\dots = \dots\dots\dots \text{ (cm}^2\text{)}$   
 Theo đề bài ta có:  
 $S_{\triangle ABE} = \frac{1}{3} S_{HV ABCD}$   
 $\Rightarrow 6x = \frac{1}{3} \dots\dots\dots \Rightarrow 6x = \dots\dots\dots \Rightarrow x = \dots\dots\dots \text{ (cm)}$   
 Vậy  $x = \dots\dots\dots \text{ cm}$ .

**3. Bài tập tự luyện:**

**Bài1.(14/119)** Một đám đất hình chữ nhật dài 700m, rộng 400m. Hãy tính diện tích đám đất đó theo đơn vị  $\text{m}^2, \text{km}^2, \text{a, ha}$ .

**Bài2.(6/118)** Diện tích hình chữ nhật thay đổi như thế nào nếu:

- a) Chiều dài tăng 2 lần, chiều rộng không đổi?
- b) Chiều dài và chiều rộng tăng 3 lần?
- c) Chiều dài tăng 4 lần, chiều rộng giảm 4 lần?

**DẶN DÒ:**

Học thuộc các công thức tính diện tích.

Ôn lại các bài tập đã sửa.

Làm bài tập tự luyện